

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch tổ chức lập
Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30/11/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị; Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung về chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Kết luận số 960-KL/TU ngày 30/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính, cấp huyện, cấp xã; Kết luận số 963/KL-TU ngày 10/10/2023 tại Hội nghị lần thứ mười bốn Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 432/TTr-SXD ngày 20/11/2023, Báo cáo số 739/BC-SXD ngày 30/11/2023; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Báo cáo số 358/BC-VPUB ngày 29/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030 với những nội dung chính như sau:

1. Tên Chương trình: Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030.

2. Cơ quan tổ chức lập: UBND huyện Mộc Châu.

3. Nội dung Kế hoạch lập: Có Kế hoạch chi tiết kèm theo.

4. Khái toán kinh phí: Khoảng 1.518,4 triệu đồng (*chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng; chi phí công bố và chi phí lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật hiện hành*).

5. Nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách huyện (*UBND huyện Mộc Châu thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí lập Chương trình vận dụng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*).

6. Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND huyện Mộc Châu tổ chức lập, lấy ý kiến đối với nội dung Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030; báo cáo HĐND huyện trước khi trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đảm bảo các quy định của pháp luật.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì tổ chức thẩm định chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030 theo quy định; chủ động hướng dẫn UBND huyện Mộc Châu trong quá trình tổ chức lập Chương trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND huyện Mộc Châu; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; Trưởng P.KT);
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, Giang18b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Minh

KẾ HOẠCH

Tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định lộ trình, chỉ tiêu phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030; cụ thể hóa theo từng năm trong giai đoạn đến năm 2025;
- Xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, đề án, dự án nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển đô thị theo từng giai đoạn theo quy hoạch tỉnh, quy hoạch chung đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm từng bước đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị theo quy định;
- Xây dựng kế hoạch huy động và phân bổ nguồn lực để phát triển đô thị Mộc Châu theo hướng đô thị hiện đại, du lịch xanh, sinh thái, truyền thống;
- Làm cơ sở để chỉ đạo công tác phát triển đô thị và huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng đô thị; làm cơ sở lập đề án nâng loại đô thị;
- Phân công trách nhiệm cho các tổ chức, cá nhân, các cơ quan liên quan đến việc phát triển đô thị.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức triển khai lập Chương trình phát triển đô thị được thực hiện đảm bảo theo các quy định tại Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung về chương trình phát triển đô thị và các quy định khác có liên quan;
- Nội dung chương trình phát triển đô thị phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 3a Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ (bổ sung tại khoản 3 Điều 4 Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) và Điều 5 Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ Xây dựng.

II. NỘI DUNG TỔ CHỨC LẬP CHƯƠNG TRÌNH

1. Tên Chương trình: Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Mộc Châu.

3. Các căn cứ lập chương trình

- Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị tiếp tục thực

hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

- Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

- Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

- Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

- Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 21/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch xây dựng Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030; Quyết định số 128/QĐ-TTg ngày 25/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu Du lịch quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2030; Quyết định số 296/QĐ-TTg ngày 02/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2030; Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 – 2030;

- Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30/11/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị; Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung về chương trình phát triển đô thị;

- Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 13/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La về xây dựng huyện Mộc Châu trở thành thị xã vào năm 2025;

- Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*HĐND tỉnh đã thông qua tại Nghị quyết số 239/NQ-HĐND ngày 15/11/2023*);

- Kết luận số 960-KL/TU ngày 30/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính, cấp huyện, cấp xã; Kết luận số 963/KL-TU ngày 10/10/2023 của Tỉnh ủy Sơn La kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Hội nghị lần thứ mười bốn, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

- Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện dọc lòng hồ sông Đà trên địa bàn tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện dọc Quốc lộ 6 trên địa bàn tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện vùng cao biên giới tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

- Công văn số 3802/UBND-KT ngày 25/9/2023 của UBND tỉnh về việc chủ trương lập Chương trình phát triển đô thị Mộc Châu đến năm 2030;

- Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2040 đang triển khai lập (*được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí lập tại Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 21/11/2022*).

- Các tài liệu khác có liên quan.

4. Quan điểm và mục tiêu phát triển đô thị

4.1. Quan điểm phát triển đô thị

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong phát triển đô thị; thống nhất nhận thức và hành động trong quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc, trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đảm bảo phát triển đô thị phù hợp với định hướng quy hoạch hoạch tỉnh, quy hoạch chung đô thị và các quy hoạch khác có liên quan; chương trình phát triển đô thị tỉnh; các chương trình, kế hoạch đầu tư công trung hạn và khả năng huy động nguồn lực thực tế tại địa phương;

- Kết hợp hài hòa giữa quá trình đô thị hóa, phát triển đô thị với công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nông thôn mới và phát triển xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; kết hợp đồng bộ, hài hòa giữa cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị với phát triển đô thị mới, bảo đảm kiến trúc đô thị hiện đại, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy; phát triển mạnh mẽ liên kết vùng;

- Phát triển đô thị theo hướng đô thị xanh, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và dịch bệnh;

- Nâng cao chất lượng đô thị; kết hợp quản lý quy hoạch đô thị gắn với phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới; gìn giữ và phát huy những giá trị bản sắc, tăng cường sức cạnh tranh trong tỉnh và vùng.

- Khai thác tốt, hiệu quả những lợi thế riêng biệt về vị trí, môi trường tự nhiên, giá trị văn hóa lịch sử và động lực phát triển khu vực nhằm nâng cao chất lượng sống của dân cư đô thị.

4.2. Mục tiêu:

- Đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng đô thị hóa. Từng bước đầu tư

xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kinh tế, kỹ thuật và hạ tầng xã hội trên địa bàn kết nối các khu vực phát triển đô thị hoàn chỉnh, thúc đẩy sự phát triển của đô thị theo các giai đoạn phát triển;

- Cụ thể hoá các chỉ tiêu phát triển đô thị đến năm 2025 và giai đoạn 5 năm tiếp theo phù hợp với Quy hoạch chung được phê duyệt và các quy hoạch, dự án ngành liên quan để làm cơ sở triển khai thực hiện;

- Xác định danh mục lộ trình triển khai xây dựng các khu vực phát triển đô thị bao gồm các khu vực phát triển đô thị mới, khu đô thị mới, mở rộng, cải tạo, bảo tồn, tái thiết hoặc đô thị có chức năng chuyên biệt cho từng giai đoạn 5 năm và ưu tiên giai đoạn đầu (5 năm và hàng năm) phù hợp các giai đoạn của quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt;

- Xây dựng danh mục dự án hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội ưu tiên đầu tư nhằm kết nối các khu vực phát triển đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của đô thị;

- Xác định kế hoạch vốn cho các công trình hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối ưu tiên phù hợp với điều kiện phát triển của địa phương. - Xây dựng các giải pháp về cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn hợp pháp trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển đô thị;

- Làm cơ sở lập đề án nâng loại đô thị; lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị; xác định lộ trình đầu tư phát triển đô thị, các khu vực ưu tiên đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch cho từng giai đoạn 5 năm và hàng năm; triển khai các giải pháp và nhiệm vụ thực hiện cho từng giai đoạn nhằm hoàn thiện cơ chế chính sách, thu hút nguồn vốn đầu tư và huy động các nguồn lực đầu tư vào mục tiêu xây dựng đô thị, phấn đấu đạt các tiêu chí đô thị loại III đến năm 2030.

5. Phạm vi: Thống nhất theo phạm vi Quy hoạch chung xây dựng đô thị Mộc Châu đang triển khai lập (đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ tại Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 21/11/2022).

6. Nội dung chương trình

- Chỉ tiêu phát triển đô thị theo từng giai đoạn 05 năm và 10 năm; cụ thể hóa theo từng năm trong giai đoạn 05 năm đầu của chương trình.

- Chương trình, dự án đầu tư xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng ưu tiên và kiến trúc cảnh quan đô thị đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí phân loại đô thị.

- Các chương trình, kế hoạch phát triển các khu vực được xác định theo quy hoạch đô thị, các khu vực phát triển đô thị để tập trung đầu tư hình thành đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và kiến trúc cảnh quan đô thị theo từng giai đoạn.

- Các chương trình, đề án trọng tâm để từng bước thực hiện phát triển bền vững đô thị.

- Nguồn lực và việc sử dụng nguồn lực, giải pháp, danh mục thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư phát triển đô thị sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các

nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công, kết quả dự kiến theo khung thời gian hàng năm, 05 năm, 10 năm.

- Trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình phát triển đô thị.

(Một số nội dung chi tiết thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ Xây dựng).

7. Trình tự thực hiện (sau khi UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tổ chức lập Chương trình)

- Thực hiện lựa chọn nhà thầu theo quy định pháp luật về đấu thầu;
- Tổ chức triển khai lập Chương trình;
- Lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Báo cáo Hội đồng nhân dân cấp huyện; trình Sở Xây dựng thẩm định;
- Sở Xây dựng tổ chức thẩm định, lập báo cáo kết quả thẩm định;
- UBND tỉnh phê duyệt chương trình theo thẩm quyền sau khi nhận đầy đủ hồ sơ trình phê duyệt;
- Công bố và lưu trữ Chương trình phát triển đô thị.

Tiến độ cụ thể như sau¹:

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị Chủ trì /Phối hợp	Tiến độ (dự kiến)
1	Tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị (thu thập số liệu, tổng hợp, phân tích và dự thảo Chương trình phát triển đô thị)	UBND huyện; Đơn vị tư vấn	120 ngày
2	Tổ chức lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan; báo cáo UBND huyện; báo cáo HĐND huyện thông qua	UBND huyện; Đơn vị tư vấn	30 ngày
3	Thẩm định Chương trình phát triển đô thị	Sở Xây dựng/Các cơ quan có liên quan	30 ngày
4	Trình UBND tỉnh phê duyệt, ban hành Chương trình phát triển đô thị	UBND tỉnh	30 ngày
5	UBND huyện tổ chức công bố Chương trình phát triển đô thị	UBND huyện	

8. Cơ quan tổ chức thẩm định Chương trình: Sở Xây dựng

9. Dự toán chi phí

9.1. Khái toán kinh phí: Khoảng 1.518,4 triệu đồng (chưa bao gồm thuế

¹ Tiến độ các nội dung công việc đề xuất dự kiến theo đề xuất của UBND huyện Mộc Châu tại Tờ trình số 4553/TTr-UBND ngày 10/11/2023.

giá trị gia tăng; chi phí công bố và chi phí lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật hiện hành).

9.2. Nguồn vốn: Nguồn ngân sách huyện (UBND huyện Mộc Châu thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí lập Chương trình vận dụng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

10. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Tổ chức lựa chọn theo quy định của Luật Đấu thầu.

11. Hồ sơ chương trình phát triển đô thị

11.1. Báo cáo thuyết minh tổng hợp, báo cáo tóm tắt

11.2. Các bản vẽ theo tỷ lệ phù hợp để không vượt quá khổ giấy A0, thể hiện đầy đủ ký hiệu, chú thích và màu sắc để phân biệt các giai đoạn phát triển trên nền bản vẽ quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt gồm:

- Sơ đồ hiện trạng sử dụng đất và hiện trạng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội cấp đô thị;

- Sơ đồ vị trí, ranh giới các phường thành lập mới hoặc điều chỉnh địa giới hành chính;

- Sơ đồ phân bố các khu vực quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 5 Thông tư 06/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng;

- Sơ đồ ranh giới, vị trí các dự án đầu tư phát triển đô thị quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư 06/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng;

- Sơ đồ các công trình hạ tầng kỹ thuật theo tuyến cấp đô thị;

- Bản vẽ thực hiện theo quy định tại điểm a, b khoản 4 Điều 10 Thông tư 06/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

11.3. Các phụ lục gồm:

- Bảng lộ trình và kế hoạch thực hiện phân loại đô thị, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính đô thị, phường và danh mục các khu vực dự kiến mở rộng phường hoặc thành lập phường mới cần hoàn thiện tiêu chí phân loại đô thị theo từng giai đoạn 05 năm, 10 năm, cụ thể hóa theo từng năm trong giai đoạn 05 năm đầu của chương trình;

- Bảng danh mục các khu vực được xác định theo quy hoạch đô thị và lộ trình triển khai xây dựng;

- Bảng danh mục các chương trình, kế hoạch, đề án trọng tâm để từng bước thực hiện phát triển bền vững đô thị;

- Bảng danh mục thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư phát triển đô thị quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư 06/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng;

- Các văn bản và bảng, biểu số liệu có liên quan.

11.4. Số lượng hồ sơ thẩm định: 15 bộ hồ sơ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Thông tư số 06/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- 1. Cơ quan tổ chức lập:** UBND huyện Mộc Châu.
- 2. Cơ quan thẩm định:** Sở Xây dựng tỉnh Sơn La.
- 3. Cơ quan phối hợp:** Các Sở, ban, ngành có liên quan.
- 4. Cơ quan phê duyệt:** UBND tỉnh Sơn La.
- 5. Đơn vị tư vấn lập Chương trình:** Tổ chức lựa chọn theo quy định của Luật Đấu thầu./.